

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý
cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Cán bộ công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật
Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5
năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật
Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5
năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật
ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo
Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính
phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

Căn cứ Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức; Thông tư số 06/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BNV ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 24/TTr-SNV ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban ngành, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH-HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP; các PCVP;
 - + Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC_{TTTT.PKD}

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn

**QUY CHẾ
CẬP NHẬT, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC HỆ THỐNG QUẢN LÝ
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TỈNH KON TUM**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum để cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin về cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết tắt là CBCCVC) và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là người lao động).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với CBCCVC và người lao động thuộc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum, bao gồm: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân các xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum: Là hệ thống được xây dựng nhằm quản lý, lưu trữ, cập nhật, khai thác các trường thông tin về CBCCVC và người lao động được triển khai thống nhất trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Tài khoản cơ quan: Là thông tin bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu để cơ quan đăng nhập vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum được giao cho cá nhân có trách nhiệm cập nhật, sử dụng và khai thác dữ liệu CBCCVC phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan.

3. Tài khoản cá nhân của CBCCVC, người lao động là tên người dùng, mã định danh và mật khẩu để CBCCVC, người lao động đăng nhập vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum. Thống nhất sử dụng Mã số định danh của Ủy ban nhân dân Kon Tum (H34) - số định danh cá nhân theo quy định tại Luật Căn cước năm 2023 làm mã định danh CBCCVC và người lao động.

4. Quản lý tài khoản người dùng: Là việc tạo lập tài khoản cơ quan, đơn vị, tài khoản cá nhân của CBCCVC, người lao động; cấp, hạn chế, mở rộng hoặc ủy quyền truy cập của tài khoản vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

5. Nhập liệu: Là việc CBCCVC, người lao động thực hiện công tác nhập thông tin của cá nhân vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

6. Khai thác cơ sở dữ liệu: Là việc thực hiện các chức năng tra cứu, tìm kiếm, xem thông tin hoặc tổng hợp các chỉ tiêu thống kê, báo cáo, xuất, in các kết quả trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

7. Phê duyệt dữ liệu: Là việc người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc người được ủy quyền (*Trưởng phòng/ban thực hiện nhiệm vụ quản lý và tham mưu về công tác cán bộ của cơ quan*) thực hiện xác thực thông tin, dữ liệu bằng ký số trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

Điều 4. Nguyên tắc cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin, văn thư, lưu trữ, an toàn, an ninh thông tin và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Hồ sơ CBCCVC và người lao động phải được cập nhật thường xuyên, kịp thời vào hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum, bảo đảm chính xác, thống nhất với hồ sơ giấy hợp lệ.

3. Công chức, viên chức quản trị hệ thống, CBCCVC và người lao động khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum được cơ quan quản lý cấp tài khoản truy cập và được phân quyền chức năng sử dụng, phân quyền khai thác dữ liệu theo quy định.

4. Việc kết nối và chia sẻ dữ liệu của Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum với các hệ thống thông tin khác phải được sự đồng ý bằng văn bản của cấp có thẩm quyền.

Điều 5. Các hành vi không được làm

1. Theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, các hành vi khác theo quy định của pháp luật liên quan.

2. Cung cấp thông tin không chính xác, sai lệch với hồ sơ giấy đang quản lý.

3. Sử dụng thông tin dữ liệu CBCCVC và người lao động trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum vào mục đích vụ lợi cá nhân, các mục đích xuyên tạc sự thật, bôi xấu CBCCVC và người lao động làm ảnh hưởng hoặc chống phá cơ quan nhà nước.

4. Cung cấp hoặc để lộ tên và mật khẩu đăng nhập vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum cho cá nhân, tổ chức không được giao quyền và trách nhiệm quản lý, sử dụng.

Chương II

TỔ CHỨC CẬP NHẬT, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC HỆ THỐNG QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TỈNH KON TUM

Điều 6. Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum được thiết lập, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet để vận hành, khai thác, sử dụng, kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu; có tên miền truy cập là <https://quanlycbccvc.kontum.gov.vn>.

2. Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum đáp ứng các yêu cầu về tính năng kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo quy định tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC trong các cơ quan nhà nước; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC đồng thời phải đáp ứng các quy định về cập nhật, sử dụng và khai thác tại Quy chế này và các yêu cầu hỗ trợ công tác quản lý nhà nước.

Điều 7. Tạo lập, cập nhật dữ liệu CBCCVC trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Chuẩn hóa thông tin đầu vào, quản lý thông tin, dữ liệu của Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

a) Đối với CBCCVC: Sử dụng mẫu sơ yếu lý lịch tại Phụ lục Mẫu sơ yếu lý lịch Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC trong các cơ quan nhà nước để chuẩn hóa thông tin đầu vào, quản lý thông tin, dữ liệu của Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

b) Đối với người lao động: Thống nhất sử dụng mẫu hợp đồng lao động (*phụ lục II*) ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập để chuẩn hóa thông tin đầu vào, quản lý thông tin, dữ liệu của Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

2. Cơ quan quản lý Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum có trách nhiệm tạo lập tài khoản cá nhân cho công chức, viên chức quản trị hệ thống, CBCCVC và người lao động để nhập liệu vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum. Cá nhân CBCCVC và người lao động có trách nhiệm truy cập vào tài khoản cá nhân đã được cấp để nhập thông tin của mình vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum; thông

tin phải đầy đủ, thống nhất định dạng kỹ thuật, phản ánh đầy đủ, chính xác theo sơ yếu lý lịch/mẫu hợp đồng lao động đã được cấp có thẩm quyền quản lý xác nhận.

3. Đối với việc cập nhật thông tin, dữ liệu của CBCCVC và người lao động do có thay đổi, hiệu chỉnh thì cá nhân có trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu vào kèm theo bản số hóa của tài liệu đã được cấp có thẩm quyền xác nhận.

4. Người đứng đầu: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cập nhật dữ liệu CBCCVC và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý từ Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum lên Cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu quy định tại Điều 13 Quy chế này; phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt bằng ký số dữ liệu được cập nhật theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy chế này.

Điều 8. Phê duyệt dữ liệu CBCCVC trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Khi CBCCVC và người lao động cập nhật, thay đổi thông tin, trong vòng 05 ngày cuối từng tháng, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phê duyệt các hồ sơ bằng hình thức ký số tại Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum như sau:

a) Thủ trưởng Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc ủy quyền Phó Thủ trưởng chịu trách nhiệm phê duyệt dữ liệu của CBCCVC và người lao động thuộc, trực thuộc cơ quan.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm phê duyệt dữ liệu của CBCCVC và người lao động thuộc, trực thuộc địa phương.

2. Sở Nội vụ là cơ quan chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum trên địa bàn tỉnh bao gồm: Theo dõi, khai thác, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện cập nhật, phê duyệt, khai thác dữ liệu CBCCVC và người lao động trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

Điều 9. Khai thác cơ sở dữ liệu CBCCVC trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Giao Sở Nội vụ sử dụng dữ liệu từ Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum để tổng hợp, phân tích đội ngũ CBCCVC, người lao động và các nội dung khác phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia và với các hệ thống thông tin khác (nếu có) phục vụ cơ quan nhà nước và CBCCVC, người lao động khai thác thông tin theo quy định tại Quy chế này.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được khai thác, sử dụng dữ liệu tổng hợp, phân tích chung, dữ liệu về CBCCVC, người lao động của cơ quan mình trong Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

3. CBCCVC, người lao động được khai thác dữ liệu của cá nhân mình; được truy cập, nghiên cứu, sử dụng và khai thác dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum của cơ quan khi cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định của pháp luật.

4. Dữ liệu CBCCVC, người lao động trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum, của cơ quan khi được xuất theo định dạng văn bản điện tử, được ký số bởi người có thẩm quyền và ký số của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật thì văn bản điện tử đó có giá trị pháp lý như bản gốc văn bản giấy.

5. Sở Nội vụ khai thác sử dụng dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia bằng tài khoản do Bộ Nội vụ cung cấp và truy cập thông qua Cổng thông tin thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC tại địa chỉ <https://ccvc-portal.moha.gov.vn> sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng trên cơ sở đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Điều 10. Quy trình cập nhật thông tin hồ sơ CBCCVC vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Lập hồ sơ mới: Trong thời gian 30 (*ba mươi*) ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định trúng tuyển hoặc hợp đồng lao động thì cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin hồ sơ công chức, viên chức và người lao động và đăng tải văn bản, tài liệu điện tử liên quan vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

2. Cập nhật thông tin hồ sơ: khi có thay đổi thông tin của CBCCVC và người lao động, trong thời gian 15 (*mười lăm*) ngày làm việc, kể từ ngày có hồ sơ giấy hợp lệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm cập nhật thông tin hồ sơ và đăng tải văn bản, tài liệu điện tử liên quan vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum. Đồng thời thực hiện chế độ bổ sung hồ sơ CBCCVC và người lao động theo quy định của pháp luật.

3. Thành phần hồ sơ CBCCVC cập nhật trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum thực hiện theo quy định hiện hành và văn bản, tài liệu điện tử phải đảm bảo giá trị pháp lý.

Điều 11. Điều chuyển và tiếp nhận hồ sơ CBCCVC trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Trường hợp CBCCVC và người lao động được điều động, luân chuyển đến bộ phận mới trong cùng cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp sử dụng CBCCVC và người lao động thì cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm điều chuyển hồ sơ trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum đến bộ phận mới, thời gian chậm nhất là 10 (*mười*) ngày, kể từ ngày văn bản có hiệu lực.

2. Trường hợp CBCCVC được điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đến cơ quan, đơn vị, địa phương mới trong tỉnh thì cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền sử dụng CBCCVC cấp trên theo phân cấp quản lý có trách nhiệm điều chuyển hồ sơ trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum đến cơ quan, đơn vị, địa phương mới; cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận có trách nhiệm chuyển tiếp hồ sơ trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum đến cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp sử dụng CBCCVC theo phân cấp quản lý. Thời gian hoàn tất điều chuyển và tiếp nhận chậm nhất 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày văn bản có hiệu lực.

3. Trường hợp chuyển sang khối Đảng, chuyển ra ngoài tỉnh và nghỉ hưu, thôi việc, từ trần

a) Đối với CBCCVC được điều động, luân chuyển sang khối Đảng và chuyển ra ngoài tỉnh thì cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng CBCCVC thực hiện cập nhật tình trạng hồ sơ tương ứng trong Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum thời gian chậm nhất 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày văn bản có hiệu lực.

b) Trường hợp CBCCVC nghỉ hưu, thôi việc, buộc thôi việc, từ trần thì cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng CBCCVC thực hiện cập nhật tình trạng hồ sơ trong Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum, thời gian chậm nhất 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày văn bản có hiệu lực.

Điều 12. Lưu trữ dữ liệu CBCCVC trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Dữ liệu CBCCVC và người lao động được lưu trữ trong Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum theo phân cấp quản lý và được sao lưu định kỳ hàng tháng, tối thiểu ba tháng trên phương tiện lưu trữ chuyên dụng để dự phòng rủi ro.

2. Việc lưu trữ hồ sơ CBCCVC và người lao động trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum phải thực hiện tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật thông tin theo quy định hiện hành.

3. Hồ sơ CBCCVC đã nghỉ hưu, thôi việc, từ trần vẫn được lưu trữ trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum ở cơ quan, đơn vị để theo dõi.

Điều 13. Kết nối, chia sẻ dữ liệu CBCCVC trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum với Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC trong các cơ quan nhà nước qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (*sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước*) bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CÁ NHÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG
TRONG CẬP NHẬT, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC HỆ THỐNG QUẢN LÝ
CBCCVC TỈNH KON TUM

Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng CBCCVC và người lao động

1. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy chế cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum trong cơ quan, đơn vị, địa phương và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Quản lý tài khoản người dùng được cấp, ban hành quyết định giao nhiệm vụ cho CBCCVC và người lao động trực tiếp quản lý, cập nhật, sử dụng tài khoản để thực hiện việc cập nhật, sử dụng và khai thác sử dụng Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum của cơ quan, đơn vị mình theo đúng quy định pháp luật và Quy chế này.

3. Theo dõi, kiểm tra việc cập nhật các thông tin về hồ sơ CBCCVC và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo định kỳ. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin về hồ sơ CBCCVC và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý đã được cập nhật vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum và đảm bảo tính thống nhất với hồ sơ giấy hợp lệ lưu trữ tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Sử dụng các chức năng của Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum và thông tin về hồ sơ CBCCVC và người lao động để làm cơ sở phục vụ công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý CBCCVC và người lao động theo phân cấp.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum theo quy định.

6. Bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định hiện hành.

Điều 15. Trách nhiệm của công chức, viên chức được phân công trực tiếp cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Sử dụng tài khoản đơn vị đã được cấp để thực hiện việc cập nhật, bổ sung thông tin hồ sơ CBCCVC trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum; quản lý, khai thác thông tin hồ sơ CBCCVC theo phân cấp quản lý; có trách nhiệm bảo quản và bảo mật tài khoản của cơ quan, đơn vị, địa phương; khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum để cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

2. Rà soát, cập nhật, điều chỉnh thông tin hồ sơ CBCCVC trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum kịp thời, đầy đủ, chính xác, thường xuyên và định kỳ rà soát kiểm tra, cập nhật các thông tin theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này.

3. Đảm bảo tính kịp thời, chính xác và thống nhất của các thông tin hồ sơ CBCCVC đã được cập nhật vào Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum với hồ

sơ giấy hợp lệ đang lưu trữ tại cơ quan, đơn vị, địa phương; khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum để cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác phục vụ công tác quản lý hồ sơ CBCCVC.

4. Áp dụng các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và vận hành thông suốt Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum; nghiên cứu, phát hiện các vấn đề chưa rõ hoặc mâu thuẫn trong cơ sở dữ liệu CBCCVC và người lao động và những vấn đề nảy sinh trong quá trình quản lý, báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý cơ sở dữ liệu xem xét, xử lý.

5. Trường hợp bị mất tài khoản, quên mật khẩu hoặc có dấu hiệu bị đánh cắp mật khẩu đăng nhập Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum thì phải báo cáo ngay cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và báo cáo Sở Nội vụ để được xem xét, cấp lại mật khẩu mới.

Điều 16. Trách nhiệm của CBCCVC và người lao động

Chấp hành quy định tại Quy chế này và các quy định của Đảng, pháp luật, quy chế của cơ quan, đơn vị trong việc cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp vận hành Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum quản lý và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC, cấp mới tài khoản người dùng, phân quyền cho tài khoản người dùng, cấp lại mật khẩu cho người dùng trên Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum theo đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp vận hành Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum thường xuyên, rà soát điều chỉnh kịp thời các thông tin, danh mục, tính năng, chức năng Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định của Chính phủ.

3. Chủ trì phối hợp với sở chuyên ngành có liên quan đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum đáp ứng yêu cầu thực tế vận hành, khai thác, sử dụng khi có sự thay đổi.

4. Phối hợp với Sở Tài chính¹ đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm phục vụ duy trì, nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum đáp ứng theo yêu cầu của Chính phủ và thực tế công tác quản lý CBCCVC trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác quản lý, vận hành Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

¹ Trường hợp cơ quan sau khi sắp xếp thì thực hiện theo tên gọi được cấp có thẩm quyền quyết định.

6. Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương về quản lý, khai thác, sử dụng Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum. Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông²

1. Phối hợp với Sở Nội vụ và đơn vị cung cấp vận hành Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum đảm bảo hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu ổn định, thông suốt, đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật, cấp độ an toàn thông tin theo quy định để kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật thông tin, ổn định, thông suốt.

3. Đưa việc ứng dụng, sử dụng hiệu quả Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum vào trong những tiêu chí trong việc đánh giá xếp loại chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Quy định báo cáo công tác cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công tác cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum thuộc thẩm quyền quản lý về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

2. Nội dung báo cáo công tác cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum gồm:

a) Đánh giá việc thực hiện quy chế cập nhật, sử dụng và khai thác hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Tình hình lập mới, cập nhật tình trạng, thông tin hồ sơ CBCCVC và người lao động.

c) Những vướng mắc trong quá trình quản lý, cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum (nếu có).

d) Tình trạng trang thiết bị, hạng tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum.

đ) Kiến nghị, đề xuất nếu có.

² Trường hợp cơ quan sau khi sắp xếp thì thực hiện theo tên gọi được cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Sở Nội vụ tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý, cập nhật, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý CBCCVC tỉnh Kon Tum toàn tỉnh định kỳ hàng năm.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân thuộc đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2 Quy chế này chịu trách nhiệm tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các ý kiến kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.
